

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Thuốc thử của axit clohidric và muối clorua là:

- A. ddAgNO₃. B. dd Na₂CO₃. C. ddNaOH. D.

phenolphthalein.

Câu 2. Cho dãy axit: HF, HCl, HBr, HI. Theo chiều từ trái sang phải tính chất axit biến đổi như sau:

- A. giảm. B. tăng. C. vừa tăng, vừa giảm. D. Không tăng, không

giảm.

Câu 3. Hãy lựa chọn phương pháp điều chế khí hidroclorua trong phòng thí nghiệm:

- A. Thủy phân AlCl₃. B. Tổng hợp từ H₂ và Cl₂.
C. clo tác dụng với H₂O. D. NaCl tinh thể và H₂SO₄ đặc.

Câu 4. Axit clohidric có thể tham gia phản ứng oxi hóa khử với vai trò:

- A. chất khử. B. chất oxi hóa. C. môi trường. D. tất cả đều đúng.

Câu 5. Trong các kim loại sau đây, kim loại nào khi tác dụng với clo và axit clohidric cho cùng một loại muối?

- A. Zn. B. Fe. C. Cu. D. Ag

Câu 6. Dung dịch AgNO₃ không phản ứng với dung dịch nào sau đây?

- A. NaCl. B. NaBr. C. NaI. D. NaF.

Câu 7. Cho phản ứng: SO₂ + Cl₂ + 2H₂O → 2HCl + H₂SO₄. Clo là chất:

- A oxi hóa. B. khử. C. vừa oxi hóa, vừa khử. D. Không oxi hóa

khử

Câu 8. Phản ứng nào chứng tỏ HCl là chất khử?

- A. HCl + NaOH → NaCl + H₂O. B. 2HCl + Mg → MgCl₂ + H₂.
C. MnO₂ + 4 HCl → MnCl₂ + Cl₂ + 2H₂O. D. NH₃ + HCl → NH₄Cl.

Câu 9. Khí Cl₂ điều chế bằng cách cho MnO₂ tác dụng với dd HCl đặc thường bị lẫn tạp chất là khí HCl. Có thể dùng dd nào sau đây để loại tạp chất là tốt nhất?

- A. Dd NaOH B. Dd AgNO₃ C. Dd NaCl D. Dd KMnO₄

Câu 10. Phản ứng nào sau đây được dùng để điều chế khí hidro clorua trong phòng thí nghiệm?

- A. H₂ + Cl₂ → 2HCl B. Cl₂ + H₂O → HCl + HClO
C. Cl₂ + SO₂ + 2H₂O → 2HCl + H₂SO₄ D. NaCl + H₂SO₄ → NaHSO₄ + HCl

Câu 11. Để lôi khí HCl có lẫn trong khí Cl₂, ta dẫn hỗn hợp khí qua:

- A. nước. B. dung dịch NaOH đặc. C. dung dịch NaCl. D. dung dịch H₂SO₄ đặc.

Câu 12. Để nhận ra khí hidro clorua trong số các khí đựng riêng biệt : HCl, SO₂, O₂ và H₂ ta làm như sau:

- A. dẫn từng khí qua dung dịch phenolphthalein. B. dẫn từng khí qua dung dịch AgNO₃.
C. dẫn từng khí qua CuSO₄ khan, nung nóng. D. dẫn từng khí qua dung dịch KNO₃.

Câu 13. Khí HCl khô khi gặp quỳ tím thì làm quỳ tím

- A. chuyển sang màu đỏ. B. chuyển sang màu xanh.
C. không chuyển màu. D. chuyển sang không màu.

Câu 14. Trong phòng thí nghiệm người ta thường điều chế khí HCl bằng cách

- A. clo hoá các hợp chất hữu cơ. B. cho clo tác dụng với hidro.
C. đun nóng dung dịch HCl đặc. D. cho NaCl rắn tác dụng với H₂SO₄ đặc.

Câu 15. Dãy gồm các chất đều tác dụng được với dung dịch HCl loãng là

- A. Mg(HCO₃)₂, HCOONa, CuO. B. AgNO₃, (NH₄)₂CO₃, CuS.
C. KNO₃, CaCO₃, Fe(OH)₃. D. FeS, BaSO₄, KOH.

Câu 16. Cho 4,2 gam hỗn hợp gồm Mg và Zn tác dụng hết với dung dịch HCl, thấy thoát ra 2,24 lít khí H₂(đktc). Khối lượng muối khan thu được là.

- A. 11,3 gam. B. 7,75 gam. C. 7,1 gam. D. kết quả khác.

Câu 17. Cho 44,5 gam hỗn hợp bột Zn và Mg tác dụng với dung dịch HCl dư thấy có 22,4 lít khí H₂ bay ra (đktc). Khối lượng muối clorua tạo ra trong dung dịch là bao nhiêu gam?

- A. 80 gam. B. 115,5 gam. C. 51,6 gam. D. kết quả khác.

Câu 18. Hòa tan hoàn toàn 20 gam hỗn hợp Mg và Fe bằng dung dịch HCl dư. Sau phản ứng thu được 11,2 lít khí (đktc) và dung dịch X. Cô cạn dung dịch X thì thu được bao nhiêu gam muối khan?

- A. 71,0 gam. B. 90,0 gam. C. 55,5 gam. D. 91,0 gam.

Hết